

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ và biên bản hòa giải thành ngày 20 tháng 7 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 890/2022/TLST-DS ngày 20 tháng 7 năm 2022 về việc “Thay đổi người trực tiếp nuôi con”.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn: Ông **Trần Trí D**, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Lô 48 hẻm 222 Lê Hồng Phong, Phước Hải, N, M.

* Bị đơn: Bà **Vũ Thị Thu T**, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Căn 32.14 Mường Thanh số 60 Trần Phú, Lộc Thọ, N, M.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Trần Trí D được trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung là cháu Trần Nhật Tuấn H (sinh ngày 14/10/2007).

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Ông Trần Trí D và bà Vũ Thị Thu T không ai yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

2.2. Về án phí: Nguyên đơn ông Trần Trí D tự nguyện chịu toàn bộ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0002187 ngày 20/7/2022. Hoàn lại cho ông Trần Trí D số tiền 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng

chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh M;
- VKSND thành phố N;
- Chi cục THADS Tp. N;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN

Đàm Thị Bích Ngọc